

# Giới thiệu khiếm thính

Phạm Thùy Giang

Chuyên gia âm ngữ trị liệu

# Sự Phổ Biến Khiếm Thính

- 3 - 6/1.000 trường hợp khiếm thính bẩm sinh
- Có loại khiếm thính không hiện ra ngay
  - ~ 2% trẻ em (0 – 18 tuổi)
  - Khả năng thính giác của nhiều trẻ em lên xuống bất ngờ. Điều này có thể ảnh hưởng đến việc học tập của trẻ.

Kathryn Kohnert, 2009

# Yếu Tố Ảnh Hưởng Đến Khả Năng Giao Tiếp

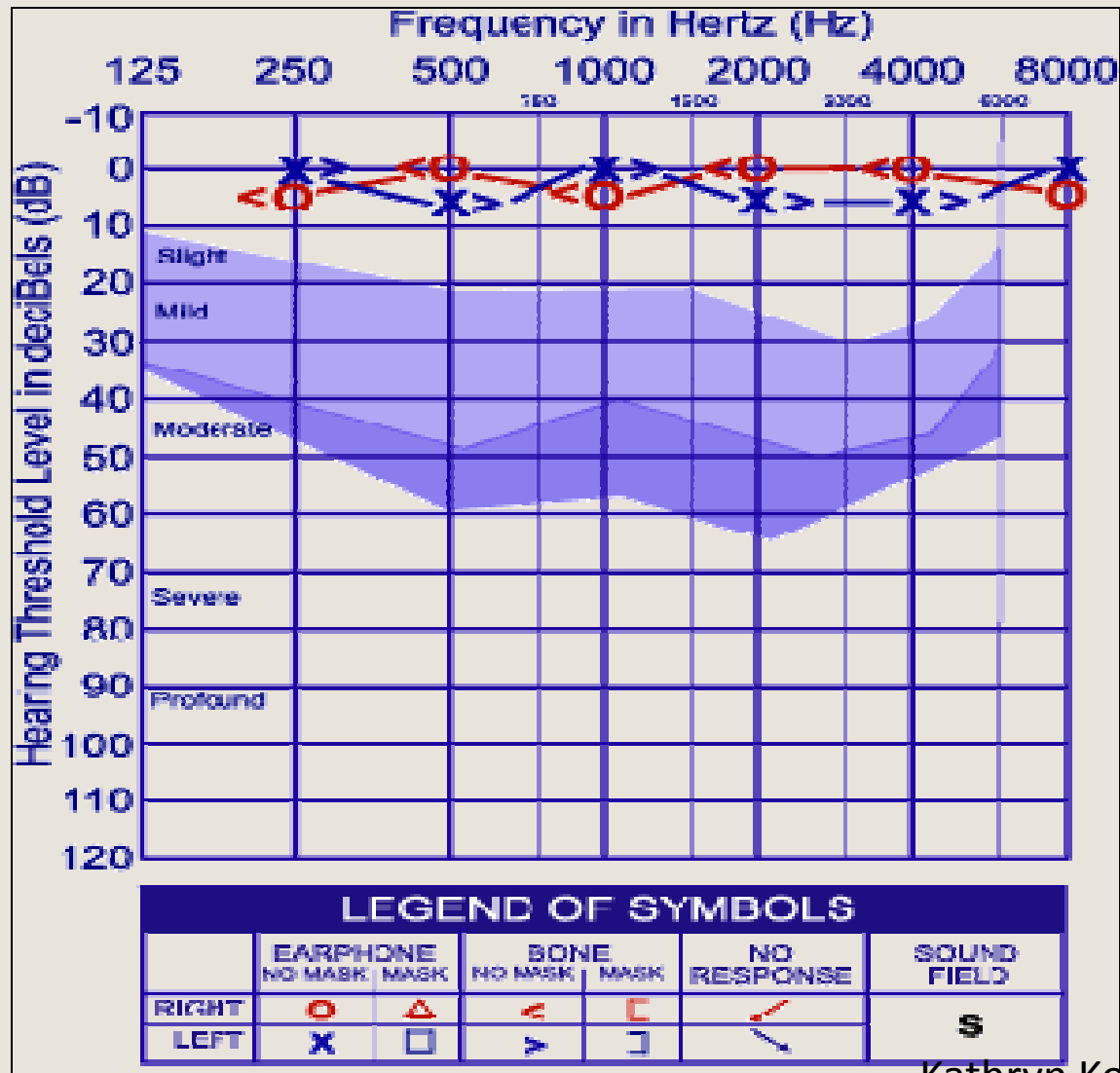
- Mức độ khiếm thính
- Loại khiếm thính
- Tuổi bị khiếm thính
- Tuổi phát hiện
- Trị liệu
- Văn hóa
- Tính tình cá nhân



Hearing loss and hearing disability are two different concepts. A child with a profound hearing loss may have no disability, given high-quality exposure to a language system.

Kathryn Kohnert, 2009

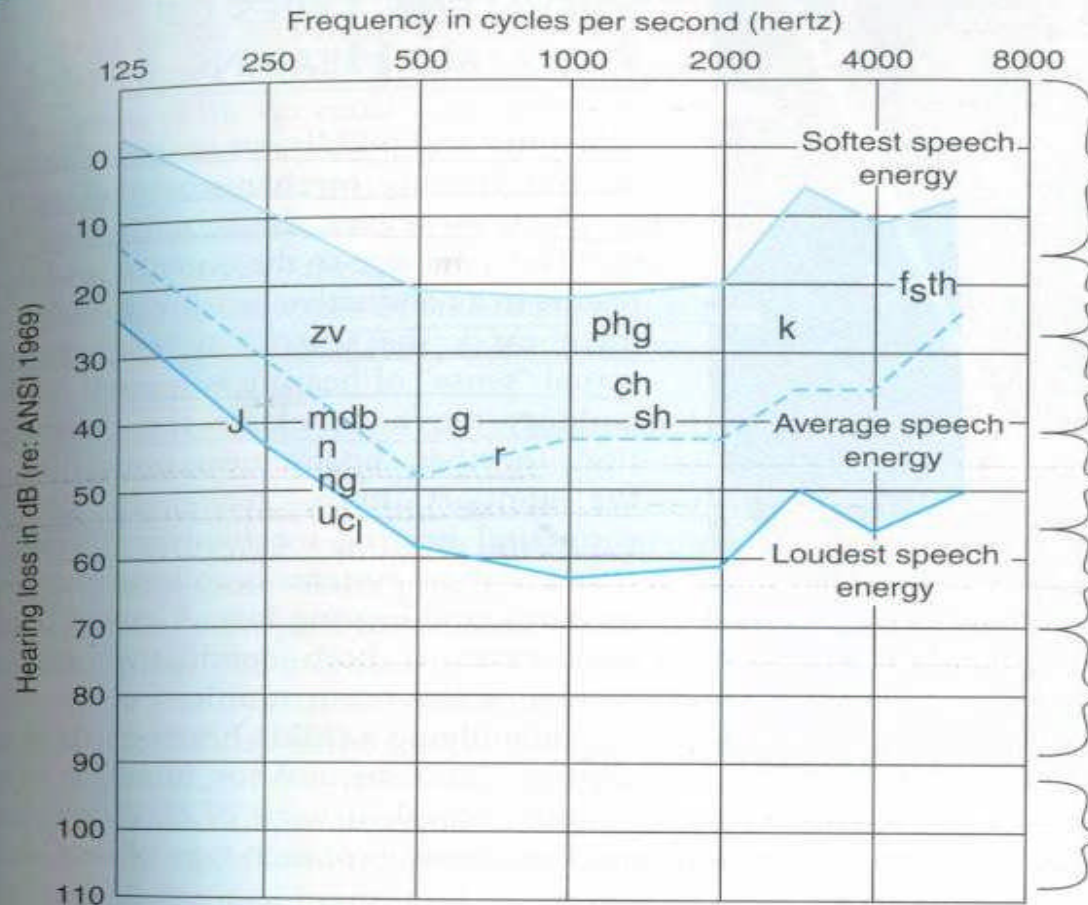
# Mức Độ Khiếm Thính



Kathryn Kohnert, 2009

**FIGURE 13-3**

**Audiogram depicting average range of speech levels of hearing impairment in dB HL.**



Source: From *Hearing in Children* (4th ed.) by J. Northern and M. Downs, 1991, Ba  
Wilkins. Copyright 1991 by Williams & Wilkins. Reprinted with permission.

Kathryn Kohnert, 2009

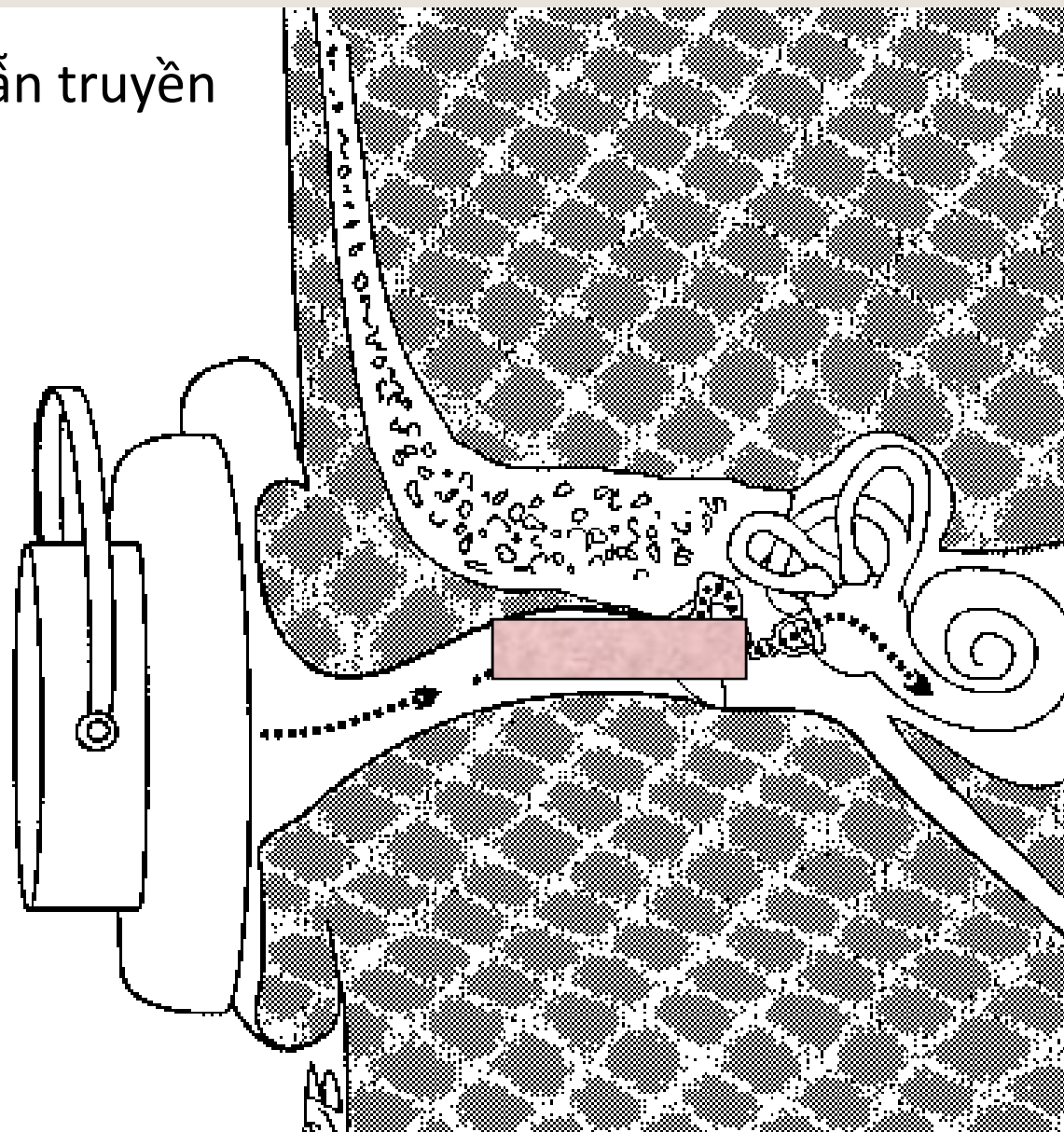
<b>Mức khiếm thính</b>		<b>Sự giao tiếp, học hành, thích nghi xã hội, và cảm xúc</b>
16-25 dB Tối thiểu	15%	<ul style="list-style-type: none"> <li>•Khó nghe một số âm, lời nói nhỏ, và lời nói trong tiếng ồn.</li> <li>•Mất khoảng 10% bài giảng trong lớp</li> <li>•Khó bắt được những sắc thái xã giao làm cho trẻ mệt mỏi.</li> </ul>
26-40 dB Nhẹ	11%	<ul style="list-style-type: none"> <li>•Mất 25-50% lời nói</li> <li>•Ảnh hưởng đến sự phát triển ngôn ngữ và phát âm</li> <li>•Khi không phát âm rõ, trẻ giảm tự tin và ngại tiếp xúc</li> </ul>
41-55 dB Trung bình	12%	<ul style="list-style-type: none"> <li>•Nếu không có hệ thống khuếch đại, trẻ sẽ mất 75% lời nói</li> <li>•Ảnh hưởng đến khả năng ghép từ và phát âm</li> <li>•Mất phần lớn của bài giảng trong lớp</li> <li>•Thiếu khả năng tiếp xúc với bạn bè làm cho trẻ cô đơn</li> </ul>
56-70 dB Trung bình nặng	12%	<ul style="list-style-type: none"> <li>•Nếu không trị liệu, trẻ sẽ mất 100% lời nói</li> <li>• Ảnh hưởng đến phát triển lời nói và ngôn ngữ</li> <li>• Khó tiếp xúc, cảm thấy thất vọng, và thiếu tự tin.</li> </ul>
71-90 dB Nặng	17%	<ul style="list-style-type: none"> <li>•Nếu không trị liệu, trẻ sẽ không phát triển lời nói và ngôn ngữ.</li> <li>•Trẻ sẽ cảm thấy rất cô độc và rối loạn về cảm xúc, xã hội.</li> </ul>
91 dB + Cực độ	33%	<b>Điếc</b>

# Ba Loại Khiếm Thính

1. Khiếm thính dẫn truyền
2. Khiếm thính thần kinh
3. Khiếm thính hỗn hợp

Kathryn Kohnert, 2009

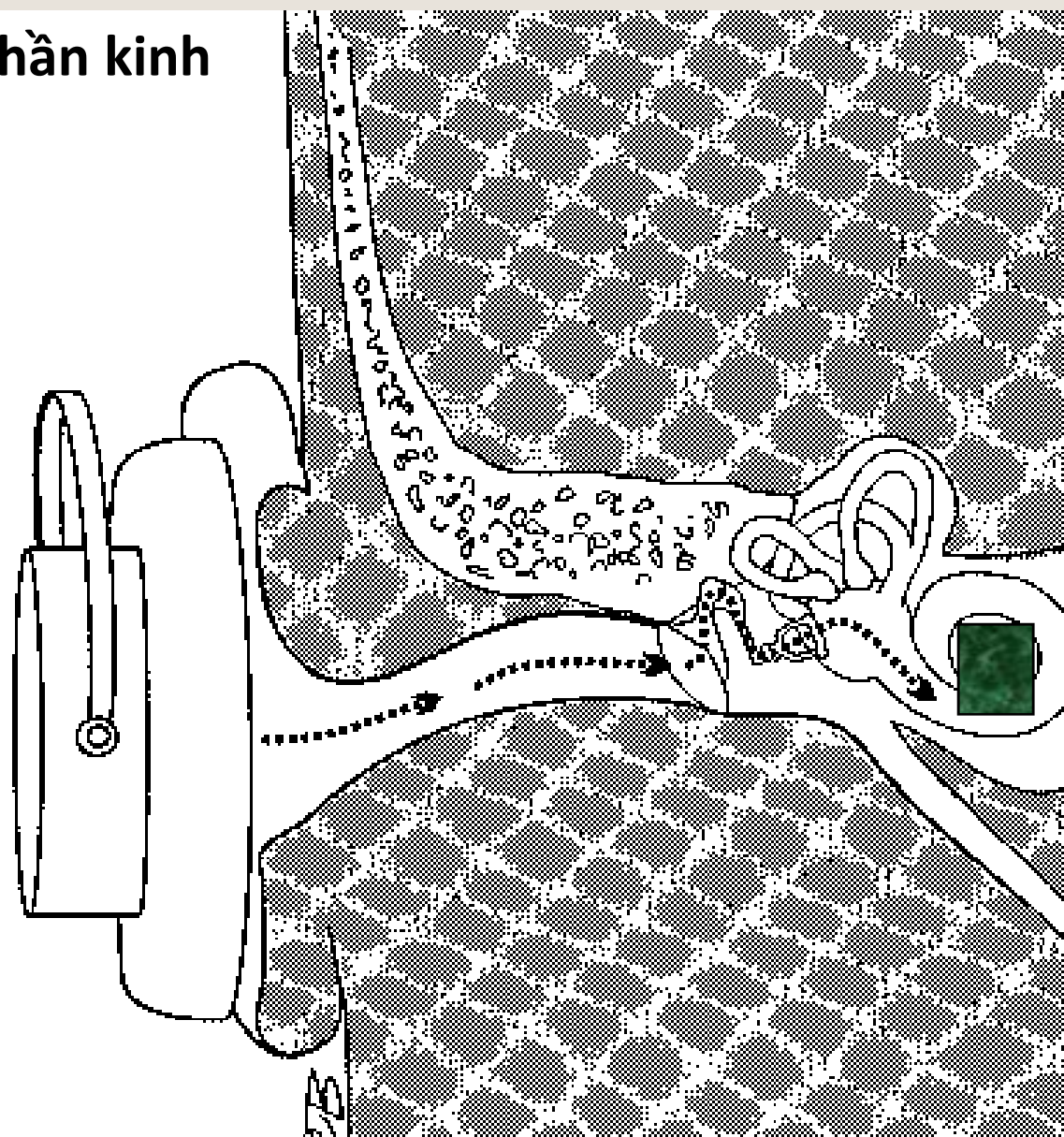
# Khiếm thính dẫn truyền



Kathryn Kohnert, 2009

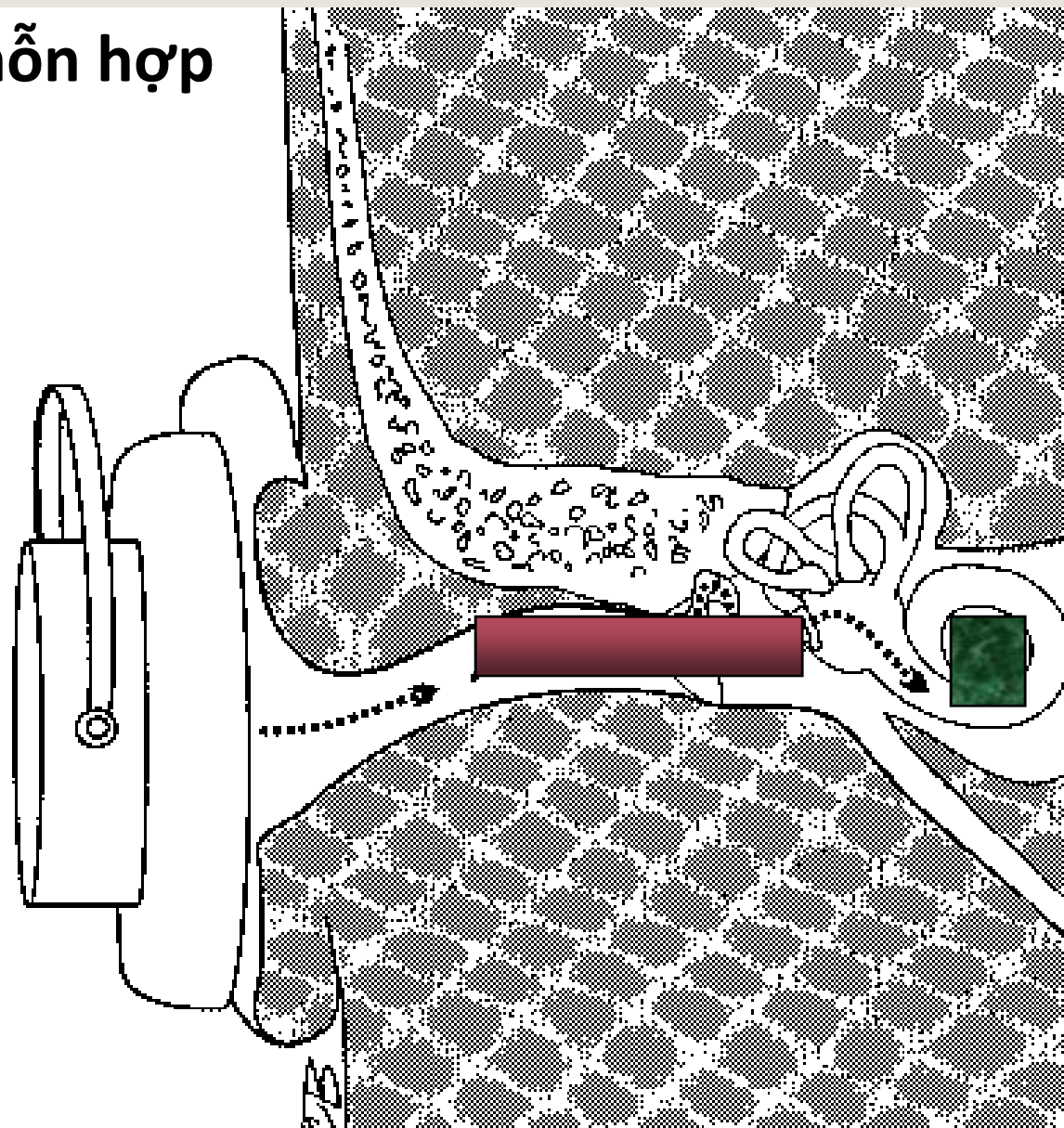


# Khiếm thính thần kinh



Kathryn Kohnert, 2009

# Khiếm thính hỗn hợp



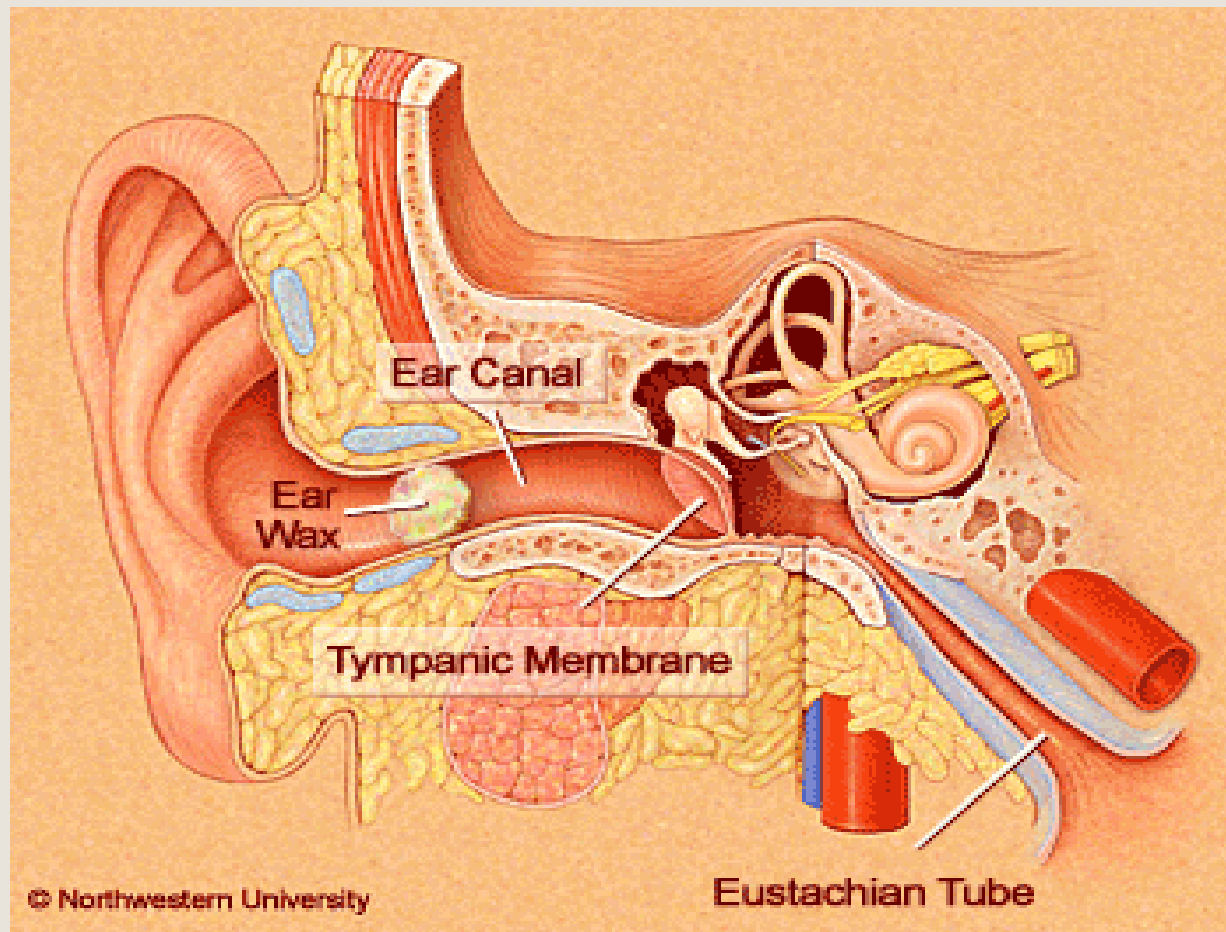
Kathryn Kohnert, 2009

# Khiếm Thính Dẫn Truyền

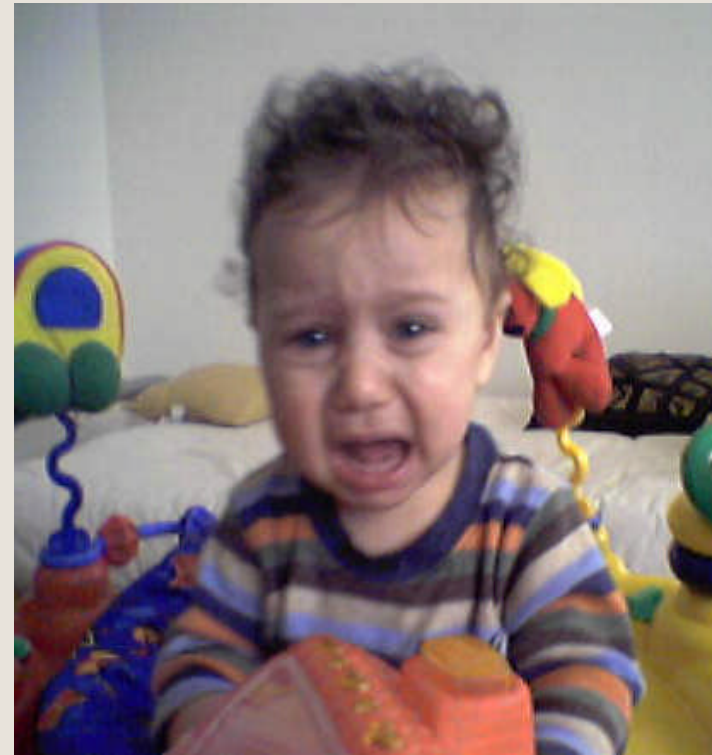
- Đặc điểm
  - Sự ngắt đoạn từ lỗ tai ngoài đến lỗ tai giữa
  - Mức độ nhẹ đến trung bình
  - Nhất thời hoặc cố định
  - Điều trị y khoa nhưng cũng có thể dùng máy nghe
- Một số nguyên nhân
  - Viêm tai
    - 35% trẻ em 3 tuổi bị viêm tai mãn tính
    - 75% trẻ em đến 6 tuổi đã bị ít nhất một lần
  - Rách màng tai
  - Tắc nghẽn (do sáp tai)
  - Vấn đề về kết cấu tai

Kathryn Kohnert, 2009

# Tắc Nghẽn: Sáp Tai



Kathryn Kohnert, 2009



Màng tai bình thường



Viêm Tai Giữa

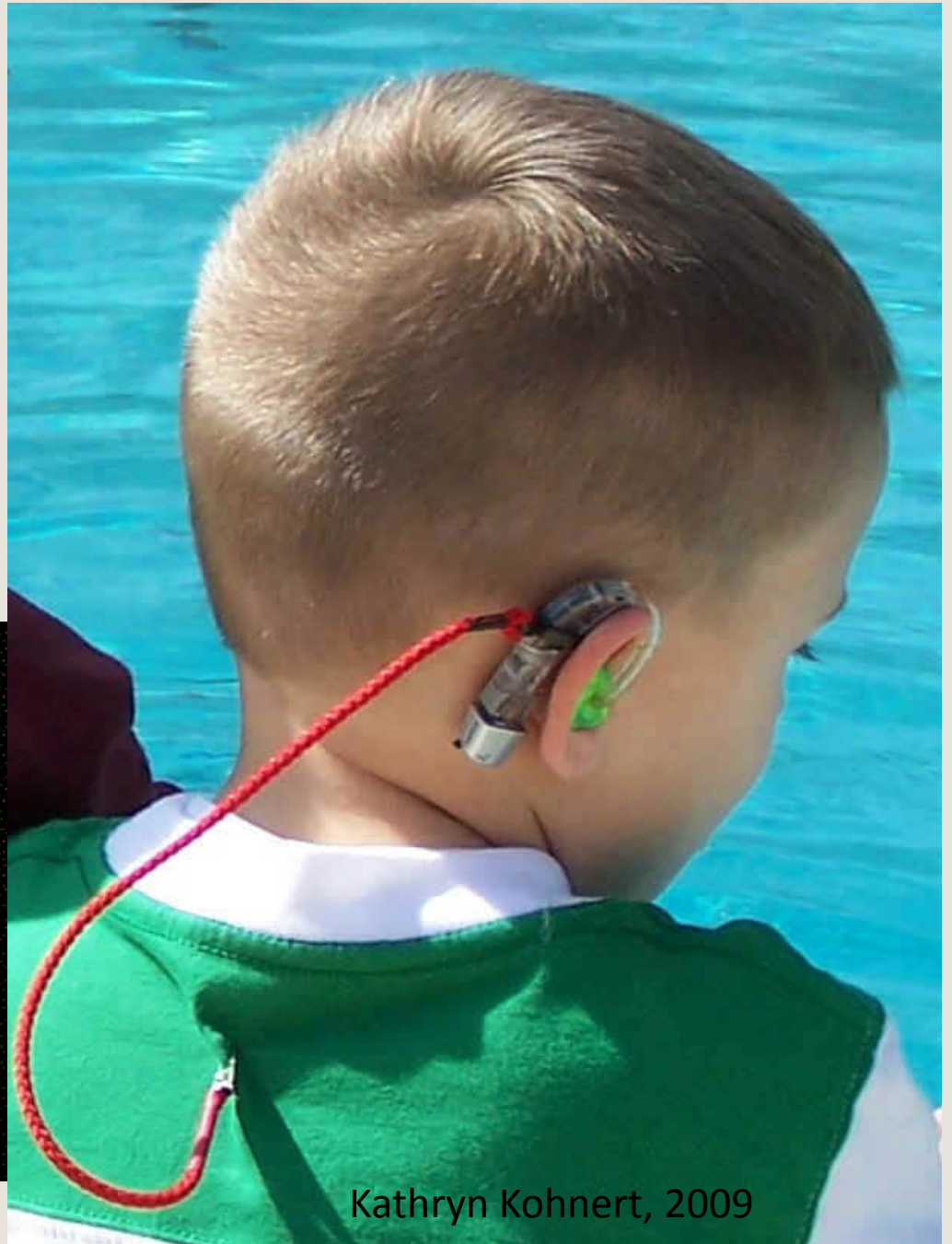
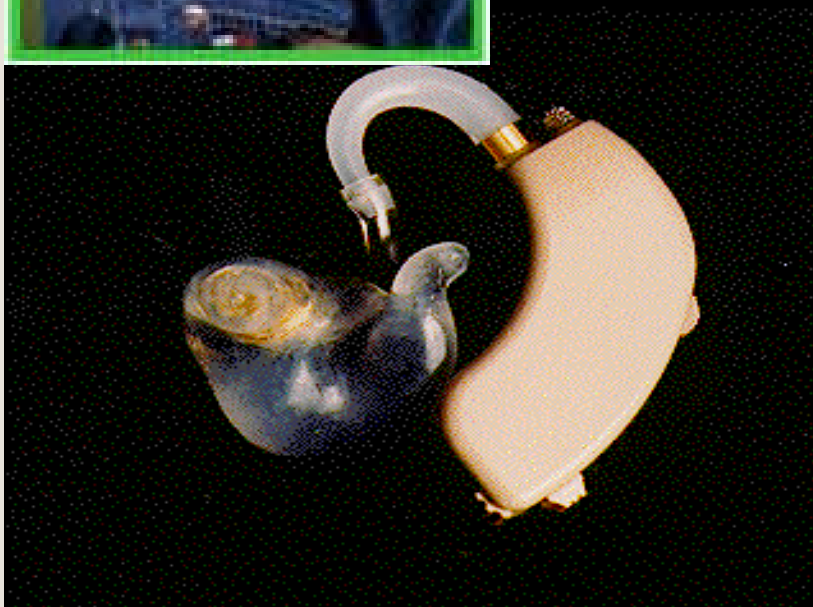
Kathryn Kohnert, 2009

# Khiếm Thính Thần Kinh

- Đặc điểm
  - Tổn hại tai trong (cực ốc tai hoặc dây thần kinh)
  - Tối thiểu đến cực độ
  - Cố định
  - Vấn đề về độ nghe và nghe rõ (nghe không rõ, tiếng được, tiếng mất)
  - Điều trị bằng máy trợ thính, cấy điện cực ốc tai, và các phương pháp thay thế giao tiếp (hình ảnh)
- Một số nguyên nhân
  - Di truyền trong gia đình (~20%)
  - Biến chứng khi mang thai
  - Sinh sớm
  - ~50% trường hợp nguyên nhân không rõ
- > 80% trẻ em khiếm thính có cha mẹ với thính giác bình thường

Kathryn Kohnert, 2009

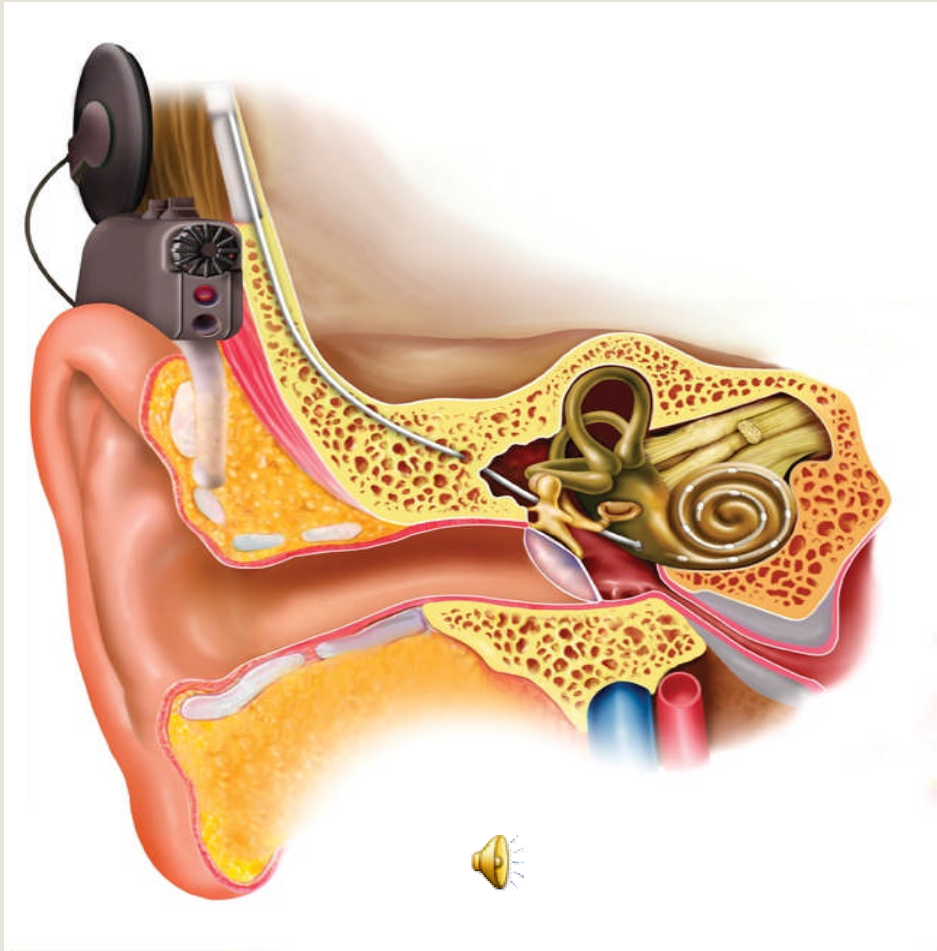
# Máy trợ thính



Kathryn Kohnert, 2009



# Cấy điện cực ốc



Kathryn Kohnert, 2009

[http://www.isvr.soton.ac.uk/soecic/CI\\_des.html](http://www.isvr.soton.ac.uk/soecic/CI_des.html)